

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỎ CÀY NAM
TỈNH BẾN TRE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **376/2020/QĐST-HNGĐ**

Mỏ Cày Nam, ngày 11 tháng 11 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 420/2020/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 10 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị Mỹ T**, sinh năm 1991;

Địa chỉ: ấp A, xã Đ, huyện M, tỉnh Bến Tre.

Bị đơn: Anh **Trương Văn T**, sinh năm 1984;

Địa chỉ: ấp A, xã Đ, huyện M, tỉnh Bến Tre.

- Căn cứ Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Căn cứ các điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 11 năm 2020;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 11 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Mỹ T với anh Trương Văn T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về việc cấp dưỡng giữa vợ chồng khi ly hôn: Chị Nguyễn Thị Mỹ T và anh Trương Văn T không yêu cầu cấp dưỡng giữa vợ chồng khi ly hôn.

- Về con chung: Có 01 con chung tên Trương Gia A, sinh ngày XYZ. Hiện nay, con chung đang sống chung với chị Nguyễn Thị Mỹ T. Sau khi ly hôn, chị

Nguyễn Thị Mỹ T là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung. Ghi nhận sự tự nguyện tạm thời của chị Nguyễn Thị Mỹ T không yêu cầu anh Trương Văn T cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con được quyền đến thăm, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản. Vì lợi ích của con chung, khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Mỹ T và anh Trương Văn T không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

- Về nợ chung: Chị Nguyễn Thị Mỹ T và anh Trương Văn T khai không có nên không xem xét.

- Về án phí: Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm với số tiền là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng, chị Nguyễn Thị Mỹ T tự nguyện chịu nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí số XYZ ngày 12/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mô Cày Nam. Chị Nguyễn Thị Mỹ T được nhận lại số tiền 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng theo biên lai nêu trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Mô Cày Nam (1b);
- CCTHADS huyện Mô Cày Nam (1b);
- TAND tỉnh Bến Tre (1b);
- UBND xã Đ - Số ABC năm 2019 (1b);
- Các đương sự (2b);
- Lưu hồ sơ, VP (4b).

THẨM PHÁN

(Đã ký, đóng dấu)

Huỳnh Thị Thanh Như